

Bản án số: 19/2026/DS-ST

Ngày 28 - 4 - 2026

*“V/v Tranh chấp bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm
phạm”*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Mạnh Quyền;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Dũng và bà Nguyễn Thị Quyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh, Thư ký viên.

- Đại diện VKSND Khu vực 1 - Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Diệu, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 10/4/2026 và ngày 28/4/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2014/TLST-DS, ngày 25 tháng 12 năm 2014 về việc *“Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2026/QĐXXST-DS ngày 12/02/2026; Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2026/QĐST-DS ngày 12/3/2026 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 01/2026/QĐST-DS ngày 10/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà Trịnh Thị H, sinh năm 1964; (có mặt)

Địa chỉ: thôn P, xã T, tỉnh Hưng Yên.

*** Bị đơn:** Bà Lương Thị D, sinh năm 1969; (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn P, xã T, tỉnh Hưng Yên.

*** Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1989; (có mặt)

- Anh Nguyễn Đình Q, sinh năm 1993; (vắng mặt)

- Anh Trịnh Văn C, sinh năm 1976; (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1990; (vắng mặt)

- Anh Trịnh Văn Q1, sinh năm 1980; (vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1939; (vắng mặt)

- Anh Lương Thế T, sinh năm 1983; (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: thôn P, xã T, tỉnh Hưng Yên;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, nguyên đơn bà Trịnh Thị H trình bày:*

Khoảng 14 giờ ngày 29/5/2014, một mình bà D đi xe đạp qua cổng nhà bà, gọi bà và bố mẹ bà ra chửi, lúc đó bà đang ăn cơm trong nhà. Bà có ra hỏi lý do, thì bà D cho rằng bà sờ vào vải ăn quả của bà D làm bà D không cân được vải. Hai bên chửi nhau, bà D cậy có sức khoẻ chủ động dùng tay đánh vào mặt, vào đầu và xé rách áo của bà, hai bên vật lộn, bà chống cự lại không nổi rồi ngã xuống, bà D xông vào đánh vào mặt, tay túm tóc đập đầu bà xuống nền bê tông làm bà bất tỉnh rồi bỏ đi. Thời điểm bà D chửi và đánh bà, chỉ có bà và bà D với nhau, ngoài ra không có ai khác. Khi bà D đánh bà thì con trai bà nằm ngủ trên gác hai, chưa biết sự việc, sau khi bà bị bà D đánh thì con trai bà tên là T mới biết và mới đi xuống thì sự việc đã chấm dứt. Còn anh Q con trai bà D mãi sau khi bà D đánh bà xong thì có bơi qua sông sang nhưng có tham gia cùng bà D đánh bà hay không thì bà không biết. Bà bị thương thích ở đầu, mặt và cổ, y tế xã đến cấp cứu nhưng bà không đỡ, chiều tối cùng ngày, sức khoẻ của bà yếu, gia đình có ý định đưa lên Bệnh viện Phù Cừ để cấp cứu và điều trị nhưng vì sợ bà bị thương tích nặng nên không vào Bệnh viện Phù Cừ cấp cứu mà đưa thẳng lên Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên cấp cứu. Bà nhập viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên vào hồi 20 giờ ngày 29/5/2014 và điều trị từ ngày 29/5/2014 đến ngày 30/6/2014 do bị chấn thương nội sọ. Sau khi ra viện, bà vẫn bị đau đầu, mất ngủ phải đi điều trị tại bệnh viện huyện Phù Cừ từ ngày 30/10/2014 đến ngày 10/11/2014. Trong thời gian điều trị, bà không đi hái vải bán được, không đi gặt được lúa vụ tháng 5, vụ cấy lúa tháng 6, vụ gặt lúa tháng 8, gây thiệt hại cho bà. Ngày 10/6/2014, bà có gửi đơn đến Công an xã Minh Tiến (nay là xã T), ngày 08/9/2014 Công an xã mời bà và bà D đến để giải quyết, Công an xã đã xử phạt hành chính đối với bà D. Ngày 20/9/2014, bà tiếp tục có đơn gửi Công an huyện Phù Cừ, ngày 16/10/2014 Công an huyện Phù Cừ đưa bà đi giám định ở Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên, kết luận giám định tỷ lệ % thương tích là 0% và đến ngày 14/11/2014 Công an huyện Thông báo trả lời đơn của bà không đủ dấu hiệu khởi tố vụ án hình sự. Bà D đánh bà từ ngày 29/5/2014 đến ngày 16/10/2014 Công an mới đưa bà đi giám định là quá thiết thời cho bà. Việc bà D trình bày, không đánh bà là không đúng, bà D còn xé rách cả áo của bà, buổi chiều ngày 29/5/2014 chỉ có một mình bà D có mặt ở đó và chỉ có bà D đánh thì bà mới phải đi nằm viện điều trị. Ngày 10/3/2015, bà có đơn đề nghị Toà án ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần kinh, bà được Toà án đưa đi giám định tại Bệnh viện tâm thần kinh Hưng Yên và đã có kết quả giám định nhưng vì chi phí giám định nhiều nên bà không có điều kiện nộp chi phí giám định để lấy kết quả, đến nay bà tự nguyện không yêu cầu Trưng cầu giám định nữa. Nay bà đề nghị Toà án xem xét, giải quyết buộc bà D phải bồi thường thương tích, viện phí do bà D đánh, tổng số tiền bà D phải bồi thường cho bà là 7.942.000 đồng, bao gồm: Trả anh Trịnh Văn C tiền khám, điều trị ngày 29/5/2014 là 1.230.000 đồng; tiền viện phí tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên từ ngày 29/5/2014 đến ngày 30/6/2014 là 1.826.139 đồng (làm tròn 1.826.000 đồng); tiền mua thuốc theo hoá đơn ngày 02/6/2014 là 1.360.000 đồng, ngày 11/6/2014 là 675.000 đồng, ngày 17/6/2014 là 675.000 đồng, ngày 30/6/2014 là 550.000 đồng; sau khi ra viện còn 03 lần mua thuốc theo hoá đơn vào ngày 15/7/2014, 01/8/2014, 01/9/2014 mỗi lần hết số tiền 488.000 đồng; tiền nằm điều trị tại bệnh viện Phù Cừ

từ ngày 31/10/2014 đến ngày 10/11/2014 là 162.917 đồng (làm tròn 162.000 đồng). Ngoài ra, bà không yêu cầu bà D bồi thường gì thêm.

Bị đơn bà Lương Thị D trình bày:

Khoảng 13 giờ ngày 29/5/2014, bà bảo con trai là Nguyễn Đình Q chở vải ăn quả đến nhà anh Nguyễn Văn L cân. Khi đến nhà anh L, họ không cân vải của bà, họ nói vải nhà bà xấu họ không cân. Vì không cân vải tại nhà anh L được nên mẹ con bà chở vải xuống xã T nhưng cũng không cân vải được. Bà nghĩ phải vía của bà H nên không cân được vải, do đói, lại mệt, khi đi xe đạp qua cổng nhà bà H vào khoảng gần 14 giờ, bà có gọi “*cái H con thằng Đ sờ vải của tao mà tao không cân được*”. Con trai bà H là anh Nguyễn Thanh T chạy ra trước, bà H chạy ra sau. Bà và bà H chửi nhau qua lại, trong lúc chửi nhau, bất ngờ bà H dùng tay phải tát bà một cái vào bên má trái bà, bà túm và bấu vào mặt mũi bà H. Bà H cũng túm bấu vào mũi của bà. Anh T con trai bà H can hai bên ra, bà lên xe đạp đi về thì bà H lại chửi và bảo “*con đi quay lại đây*”, bà quay lại thì bà H trên tay cầm 01 đoạn gậy xoan đã mục và tay kia cầm 01 cục đá to bằng nắm tay, bà H đứng lấp sau anh T, bà H bất ngờ dùng gậy xoan vụt vào tay trái của bà, bà túm được gậy xoan, bà H cầm đá đánh bà, bà túm được nên hai bên giằng co nhau, do hai bên giằng co nhau nên tay áo bên trái của bà H bục chỉ, rách khỏi áo. Anh T đẩy bà ra, bà lấy xe đạp đi về nhà. Thời điểm xảy ra chửi nhau, chỉ có bà, bà H, anh T con trai bà H và anh Q con trai bà đứng bên kia sông nhìn sang, ngoài ra không có ai khác. Việc bà H trình bày, bà túm tóc, đập đầu bà H xuống nền bê tông, bà khẳng định là không túm tóc đập đầu bà H xuống nền bê tông mà chỉ chửi và giằng co với bà H. Sự việc xảy ra cãi nhau, xô xát giữa bà và bà H, bà không thấy ai bị thương tích. Trước khi xảy ra sự việc, giữa bà và bà H đã vài lần chửi nhau do mâu thuẫn về đất đai. Nay bà H khởi kiện, yêu cầu bà bồi thường số tiền 7.942.000 đồng, bà không chấp nhận. Bà khẳng định, bà không đánh, không gây thương tích cho bà H mà chỉ chửi nhau và giằng co nhau với bà H. Sự việc giằng co nhau, bà không bị thương tích gì nên bà không có yêu cầu, đề nghị gì.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Thanh T (con trai bà H) trình bày: Khoảng hơn 12 giờ trưa ngày 29/5/2014, anh đi ăn cỗ ở nhà bố nuôi về, sau đó anh lên gác hai nhà anh ngủ, khoảng hơn 13 giờ chiều thì anh nghe thấy tiếng âm âm ở ngoài cổng nhà anh, anh chạy từ gác hai xuống, ra đến cổng thì nhìn thấy bà H (mẹ anh) đã nằm ngất ở trước cổng nhà anh, khi đó có mặt bà Lương Thị D và con trai bà D là anh Nguyễn Đình Q cũng ở đó, giữa mẹ anh và bà D không còn đánh nhau nữa. Bà D đang đi ra lấy xe đạp để đi về, khoảng cách giữa bà D và mẹ anh lúc đó khoảng 03 - 04m. Anh có gọi nhưng mẹ anh không nói gì, vì hoảng nên anh không để ý xem mẹ anh có bị thương tích ở đâu hay không; cùng thời điểm đó có anh Nguyễn Văn N đi từ cầu Chéo hướng từ thôn Tvề thấy mẹ anh nằm ngất, anh N đã bế mẹ anh vào trong nhà. Sau khi anh N bế mẹ anh vào trong nhà, anh có nhìn thấy mặt và cổ mẹ anh có vết xước. Sau khi anh đi tìm anh C là y sỹ của xã đến để khám cho mẹ anh, về đến nhà thấy mẹ anh kêu đau đầu nên anh có sờ vùng sau gáy (vùng chẩm) của mẹ anh thấy bị sưng nhưng không bị chảy máu, áo của bà H thì bị rách tay áo. Sau đó anh C có đến khám, cho mẹ anh uống 01 viên thuốc về não và tiêm nhưng loại thuốc gì thì anh không rõ.

Tìm hiểu nguyên nhân sự việc xảy ra ngày 29/5/2014, anh được biết giữa mẹ anh và bà D trước đó đã nhiều lần xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau về vấn đề đất đai và ngày 29/5/2014, bà D cho rằng mẹ anh sờ vào vải ăn quả của bà D làm bà D không cân bán được vải, dẫn đến sự việc xảy ra cãi nhau, đánh nhau vào chiều ngày 29/5/2014 như anh đã trình bày ở trên.

Tại bản tường trình (bút lục số 80) gửi Công an huyện P; tại biên bản ghi lời khai ngày 17/8/2014 của Công an xã M (bút lục 57,58); tại biên bản ghi lời khai ngày 25/10/2014 của Công an huyện P (bút lục 59, 60) anh có trình bày: khi nghe thấy tiếng âm ầm ở ngoài cổng nhà anh, anh chạy ra thì thấy mẹ anh đã nằm ngất ở ngoài cổng và không có ai ở đó, ngoài mẹ con bà D. Lời khai này của anh là hoàn toàn đúng.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 16/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện P (bút lục 109) anh đã trình bày: khi anh xuống đến cửa chính thì nhìn thấy bà D đang ngồi đè lên mẹ anh, tay bầu vào cổ, tay túm tóc mẹ anh tại cổng nhà anh. Vì thời gian diễn ra đã lâu nên khi khai báo tại Tòa anh không nhớ, đã khai báo như vậy. Anh khẳng định bản tường trình và lời khai của anh tại Cơ quan công an xã Minh Tiến, Công an huyện P là đúng sự thật, khi anh nghe thấy tiếng âm ầm ở ngoài cổng nhà anh, anh chạy ra thì thấy mẹ anh đã nằm ngất ở ngoài cổng rồi. Tại thời điểm đó, chỉ có mặt anh, mẹ anh, mẹ con bà D, bà D đứng cách mẹ anh khoảng 03-04m và khi đó anh N cũng vừa chột đi đến nơi, đã bế mẹ anh vào trong nhà.

Còn nội dung anh khai tại Tòa án trước đây về việc *“Lúc đi tìm anh C, khi đến nhà tôi không gặp, sau đó tôi gọi điện thoại cho anh C và tôi có nói mẹ tôi bị cảm, ngất nhờ anh xuống xem giúp; sau khi anh C xuống đến nhà thì tôi đã nói rõ sự việc mẹ tôi bị bà D đánh. Lý do tôi không nói rõ ngay ban đầu cho anh C biết sự việc vì tôi sợ anh C sẽ không đến”*. Nội dung này đã lâu rồi nên anh không thể nhớ như thế nào.

Khi sự việc xảy ra, anh có báo chính quyền thôn và Công an xã đến để giải quyết, nhưng chính quyền thôn và Công an xã không lập biên bản sự việc xảy ra mà chỉ khuyên gia đình anh đưa bà H đi bệnh viện khám. Sau khi được anh C y sĩ cho uống thuốc và tiêm nhưng sức khỏe của mẹ anh không đỡ nên chiều tối cùng ngày gia đình anh đã đưa bà H trực tiếp lên bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên khám và điều trị chứ không đưa bà H lên bệnh viện huyện P, chỉ sau khi mẹ anh ra viện, vẫn còn đau đầu có đến bệnh viện huyện P điều trị thêm. Nay bà H khởi kiện bà D để yêu cầu bồi thường tiền khám, điều trị, tiền thuốc thang, chi phí nằm viện thì đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật xem xét, giải quyết bảo vệ quyền lợi cho bà H.

- Anh Nguyễn Đình Q (con trai bà D) trình bày: Ngày 29/5/2014, mẹ con anh đi cân vải ăn quả, đến điểm cân vải thì bà H mở sọt vải của nhà anh xem nên mẹ con anh không cân được vải, khi mẹ anh (bà D) đi qua nhà bà H có to tiếng với bà H, hai bên xảy ra cãi cọ, anh có bảo mẹ anh đi về, khi mẹ anh lên xe đạp đi về thì bà H khiêu khích, mẹ anh quay lại thì bà H cầm gậy tre hàng rào bên đường vụt vào tay mẹ anh, mẹ anh và bà H tiếp tục giằng co nhau, con trai bà H can đẩy hai người ra thì bà H ngồi xuống đường ngã người ra và nằm xuống đất, con trai bà H ra bế bà H vào nhà. Nguyên nhân xảy ra xô xát là do trước đây hai bên gia đình có việc tranh

chấp đất đai, kể từ đó cứ khi gặp là mẹ anh và bà H lại chửi nhau. Việc xảy ra xô xát, anh không rõ ai bị thương tích nặng nhẹ như thế nào, mẹ anh bị thâm tím ở tay.

- Anh Trịnh Văn C (y sĩ của trạm y tế xã M) trình bày: Khoảng hơn 11 giờ ngày 29/5/2014, anh vừa đi làm về đến nhà thì nghe thấy tiếng một người phụ nữ đi qua cửa nhà anh, bảo anh xuống nhà bà H cấp cứu cho bà H (anh không biết người phụ nữ là ai) nhưng không nói bà H bị làm sao; tiếp theo lại có cuộc gọi điện thoại báo anh đi cấp cứu cho bà H (anh nghĩ là con trai bà H gọi) nhưng cũng không nói lý do làm sao bà H phải cấp cứu. Sau khi nhận được tin, đến nơi anh thấy bà H ngồi dựa ở ghế, con trai bà H là anh T đứng sau và một bà già nào đó anh không nhớ, ngoài ra không còn ai ở đó nữa. Anh quan sát và kiểm tra thấy tình trạng bà H mặt nhợt nhạt, toát mồ hôi, kiểm tra thấy huyết áp bà H thấp nhưng ở trong giới hạn cho phép; anh trực tiếp hỏi bà H thì bà H trả lời bị hoa mắt, chóng mặt, đau đầu, đi lại mất thăng bằng và còn kể bị đau dạ dày lắm. Anh có hỏi nguyên nhân làm sao thì bà H không nói, bà H chỉ kể có sung đằng sau gáy và ê đầu nên anh đã chuẩn đoán là bị rối loạn tiền đình, chứ không ai nói gì về việc bà H đánh nhau với ai. Anh có dùng tay sờ gáy bà H thì thấy nóng, toát mồ hôi và sung đằng sau gáy, mặt thì có vết máu mờ do đã lau đi. Anh đã tiêm 01 ống thuốc Piracetam (thuốc chữa hoa mắt, chóng mặt) và 01 viên thuốc bổ não An Cung cho bà H uống, anh theo dõi khoảng 20 phút, đo huyết áp cho bà H thấy ổn định, anh đi về và có nói với bà H nếu bà không thấy đỡ thì bà phải đi viện. Khoảng 15 - 16 giờ cùng ngày, anh xuống nhà bà H định tiêm cho bà H 01 mũi nữa nhưng bà H không có nhà nên anh quay về. Sau đó bà H có đi viện hay không và sự việc xảy ra như thế nào thì anh cũng không rõ. Sau này, cơ quan công an có đến hỏi thì anh mới biết được sự việc giữa bà H với bà D có việc xô sát nhưng anh không chứng kiến nên không biết cụ thể như thế nào. Tòa án có cho anh xem giấy xác nhận ghi ngày 29/5/2014 (bút lục số 49), anh khẳng định đây không phải là chữ ký và chữ viết của anh; đối với giấy xác nhận ghi ngày 29/5/2014 (bút lục số 81) đúng là chữ viết và chữ ký của anh. Anh điều trị cho bà H hết số tiền 1.230.000 đồng, bà H đã thanh toán xong, không còn nợ gì. Tại biên bản ghi lời khai bút lục số 100, Cơ quan điều tra có ghi lời khai của anh về việc anh khai bà H có tiền sử về bệnh: tụt huyết áp, dạ dày, rối loạn tiền đình và suy nhược cơ thể, từ trước tới giờ anh chỉ cấp cứu cho bà H là không chính xác. Trước ngày 29/5/2014, anh chưa từng cấp cứu cho bà H lần nào; còn việc bà H bị bệnh dạ dày, tụt huyết áp, rối loạn tiền đình là do bà H tự nói ra nên anh chuẩn đoán là bà H bị tiền đình nên mới tiêm và cho bà H uống thuốc nêu trên. Anh đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt anh theo quy định pháp luật.

- Anh Nguyễn Văn N trình bày: Đầu giờ chiều ngày 29/5/2014, anh đi mua thuốc sâu, trên đường đi từ cầu Chéo hướng từ thôn Tể về nhà, trên đường đi về anh nhìn từ xa thấy có người nằm ở đường, lúc đó anh nghĩ chắc là do bị tai nạn giao thông. Khi anh tiến lại gần thì phát hiện người nằm ở đường là bà H, anh có hỏi bà H làm sao lại nằm ở đây thì bà H không trả lời được, anh đã bế bà H vào trong nhà bà H và bảo anh T con trai bà H đi tìm y sĩ của xã để khám cho bà H. Sau đó y sĩ của xã là anh C có đến khám cho bà H, lúc đó anh vẫn còn có mặt ở đó. Thời điểm anh tiến lại gần bà H, anh quan sát thấy bà H bị vết xước ở vùng cổ và vùng mặt, bà H vẫn mở mắt nhưng anh hỏi thì bà H không nói. Lúc đầu, anh nghĩ bà H bị tai nạn, khi bà H tỉnh, anh có hỏi thì bà H nói bị bà D đánh, chứ anh không trực tiếp chứng kiến

việc bà H và bà D đánh nhau. Thời điểm anh phát hiện bà H nằm ở đường, anh chỉ thấy có mặt bà Lương Thị D cách bà H khoảng 03m đang đi ra lấy xe đạp để đi về. Lúc đó, anh T con trai bà H chưa có mặt ở đó, khi anh gọi thì anh T mới chạy từ đằng sau nhà ra. Ngoài ra, không còn có bất kỳ ai có mặt tại thời điểm đó. Sau khi y sĩ khám cho bà H xong thì anh mang thuốc sâu về đưa cho bố anh, sau đó khoảng chiều tối, anh có quay trở lại nhà bà H xem bà H như thế nào. Còn việc ông Nguyễn Đình X (bố anh) khai báo tại Công an xã M mà Tòa án đã đọc cho anh nghe nội dung khai báo, anh không biết gì về nội dung bố anh đã khai báo nên không có ý kiến gì. Còn nội dung về việc khi anh ở nhà bà H, anh có gọi điện thoại về cho bố anh hay không thì lâu năm rồi anh thể nhớ được. Anh đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt anh theo quy định pháp luật.

- Anh Lương Thế T trình bày: Khoảng 12 giờ ngày 29/5/2014, anh đang ở nhà thì thấy to tiếng ở phía cổng nhà bà H nên anh chạy ra xem thì thấy tại phía mé đường bờ sông trước cửa nhà bà H, bà D và bà H chửi nhau, sau đó tự giải tán, không ai đánh ai. Tại thời điểm chửi nhau, anh thấy có anh T con trai bà H, anh Q con trai bà D đều có mặt ở đó, anh Q và anh T chỉ cãi hai bên ra, không ai đánh ai. Khi mẹ con bà D về gần đến cổng thì người bên này sông, người bên kia sông chửi nhau, hai bên mệt không chửi nhau nữa thì bà H kêu đau đầu và tự ngồi xuống vệ cỏ ở ven đường, anh T con trai bà H dìu bà H về nhà. Từ lúc cãi nhau cho đến khi bà H về nhà, không có ai ở đó và cũng không có anh N nào có mặt ở đó cả.

- Bà Nguyễn Thị S trình bày: Sự việc xảy ra xô xát, mâu thuẫn giữa bà H và bà D đã nhiều năm nay nên bà không nhớ ngày tháng năm, không nhớ vào buổi sáng trưa hay chiều. Bà có nghe thấy tiếng bà H kêu, bà ra xem thì thấy có một mình bà H nằm kêu khóc ở cổng nhà bà H. Bà hỏi làm sao nằm đây khóc thì bà H nói là bị đánh, sau đó do cháu bà khóc nên đã chạy về trông cháu, không hỏi được cụ thể bà H bị ai đánh, không kịp quan sát bà H có bị làm sao hay không; ngoài bà H nằm ở cổng ra, còn ai khác có mặt ở đó hay không bà không để ý. Bà không biết viết chữ nên giấy xác nhận đề ngày 29/5/2014 Tòa án cho xem không phải là bà viết và ký tên. Bà đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt bà theo quy định pháp luật.

- Anh Trịnh Văn Q1 trình bày: Anh không nhớ ngày tháng năm xảy ra việc bà H và bà D cãi nhau nhưng anh nhớ hôm đó vào buổi trưa. Sau khi ăn cơm xong anh có sang nhà bà H hỏi thăm. Bà H ngồi trong nhà kêu đau đầu, anh có hỏi thì bà H kể lại là giữa bà H và bà D xảy ra xô xát, cãi nhau, bà D đánh bà H. Anh chỉ thấy bà H kêu đau đầu, còn bà H có bị thương tích ở đâu hay không thì anh không rõ vì anh không trực tiếp chứng kiến mà chỉ nghe bà H kể lại. Tòa án cho anh xem nội dung xác nhận ngày 29/5/2014, anh xác nhận đây không phải là chữ viết và chữ ký của anh.

Ngày 08/9/2014, Công an xã M(nay là xã T) đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với bà Lương Thị D bằng hình thức phạt tiền do đã có cử chỉ, lời nói xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm của người khác xảy ra hồi 13 giờ ngày 29/5/2014 tại xóm Miếu, thôn P, xã M(ngày 10/9/2014, bà D đã nộp phạt).

Ngày 24/9/2014 Công an huyện P nhận được đơn đề nghị của bà H; ngày 16/10/2014, Công an huyện P ra Quyết định trưng cầu giám định về tỷ lệ phần trăm thương tật do vết thương gây lên đối với bà Trịnh Thị H. Tại bản kết luận pháp y về thương tích số 114/TgT ngày 17/10/2014 của Phòng giám định pháp y - Bệnh viện

đa khoa tỉnh Hưng Yên kết luận: Vùng đầu không còn dấu vết sưng nề, bầm tím; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 0%; cơ chế hình T vết thương là do vật tày cứng gây nên. Căn cứ vào kết quả giám định tỷ lệ tổn hại sức khoẻ do thương tích gây ra đối với bà Trịnh Thị H, ngày 13/11/2014 Cơ quan Điều tra Công an huyện P đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với vụ cố ý gây thương tích ngày 29/5/2014.

Phiếu khám bệnh vào viện, Bệnh án ngoại khoa của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên thể hiện: Bà Trịnh Thị H vào viện cấp cứu hồi 20 giờ 00 phút ngày 29/5/2014, lý do vào viện: Đau đầu. Chuẩn đoán vào viện: Theo dõi chấn thương sọ não do ngã. Hỏi bệnh: khoảng 14 giờ ngày 29/5/2014 bệnh nhân bị ngã tại nhà đập đầu xuống nền cứng, sau đó bệnh nhân đau đầu nhiều, chóng mặt. Khám xét toàn thân bệnh nhân: da, niêm mạc hồng, không phù, không xuất huyết dưới da, tuyến giáp không to, không liệt, đồng tử hai bên đều, nhịp tim đều. Kết quả chụp CTscanner ngày 29/5/2014 và ngày 02/6/2014: nhu mô não vùng trên và dưới lều tiểu não không thấy hình ảnh bất thường về hình thái và cấu trúc, không thấy tỷ trọng bất thường, không thấy khối choán chỗ nội sọ, không thấy hình ảnh xuất huyết não, màng não, hệ thống não thất cân đối, không giãn, dịch não tủy đồng nhất, đường giữa cân đối, trên cửa sổ xương không thấy bất thường xương sọ, không thấy đường vỡ xương, không thấy tụ dịch bất thường trong hệ thống các xoang sọ mặt, kết luận: không thấy hình ảnh bất thường nội sọ trên phim chụp CTscanner. Ngày 30/6/2014 bệnh nhân ra viện.

Tiến hành xác minh Nhà thuốc Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên ngày 17/3/2015 liên quan đến các đơn thuốc ngày 30/6/2014, 17/6/2014, 11/6/2014, 02/6/2014 thì được bà Ngô Thị Ngọc Bích Nhân viên bán hàng - Nhà thuốc bệnh viện xác định: Các đơn thuốc trên đúng là các đơn thuốc do bác sỹ của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên kê cho bệnh nhân mua thuốc, đã được nhà thuốc bán thuốc cho bệnh nhân. Số tiền ghi trên hoá đơn là số tiền người mua thuốc phải trả cho nhà thuốc theo loại thuốc, số lượng thuốc mà bác sỹ đã kê trên đơn. Riêng hoá đơn thuốc ngày 30/6/2014 có đóng dấu 04 lần “đã thu tiền” và ghi số tiền cụ thể của từng lần cũng đúng số tiền mà nhà thuốc đã bán cho người mua. Việc nhà thuốc bán 04 lần vào các ngày 30/6/2014, 15/7/2014, 01/8/2014, 01/9/2014 là do người mua thuốc chỉ mang hoá đơn này đến nhiều lần và mỗi lần bán nhà thuốc ghi ngày bán và số tiền theo số lượng, loại thuốc mà người mua thuốc đề nghị. Theo Hội đồng chuyên môn, bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên xác định, các loại thuốc trong các hoá đơn do bệnh viện kê cho bệnh nhân mua thuốc có tác dụng điều trị và hỗ trợ bệnh lý thần kinh.

Ngày 10/3/2014, bà Trịnh Thị H có đơn trưng cầu giám định tâm, thần kinh; ngày 11/3/2015, Tòa án ra Quyết định trưng cầu Trung tâm giám định pháp y tâm thần tỉnh Hưng Yên thực hiện giám định về sức khoẻ tâm thần, nguyên nhân, cơ chế gây ra các tổn thương về tâm thần đối với bà Trịnh Thị H (nếu có); ngày 27/3/2015, Trung tâm giám định pháp y tâm thần tỉnh Hưng Yên đã thực hiện xong việc giám định nhưng do bà H không nộp chi phí giám định nên không nhận được kết quả giám định. Tòa án có tiến hành làm việc và thu thập về hồ sơ giám định thì Sở y tế tỉnh Hưng Yên chỉ cung cấp được biên bản giám định, không cung cấp được kết luận giám định. Biên bản giám định kết luận: Bà Trịnh Thị H bị Tâm căn suy nhược (Suy nhược thần kinh) sau chấn động não và sang chấn tâm lý (F48).

Toà án đã mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải nhưng vắng mặt bị đơn nên không tiến hành phiên hoà giải được.

Tại phiên tòa: Có mặt nguyên đơn bà H, người làm chứng anh T; vắng mặt bị đơn bà D lần thứ hai không có lý do; vắng mặt người làm chứng anh N, bà S, anh C, anh Q1 có lý do, đều đề nghị Toà án giải quyết, xét xử vắng mặt; vắng mặt người làm chứng anh Q, anh T không có lý do.

- Nguyên đơn bà H trình bày: Ngày 29/5/2014, bà D vô cớ đến nhà bà áp đảo tại gia, lôi bà và bố bà ra chửi, bà D cậy có sức khoẻ lao vào giằng co, xé rách áo của bà, túm tóc đập đầu bà xuống đường làm bà bất tỉnh. Mặc dù, tại thời điểm bà D chửi và đánh bà chỉ có bà và bà D với nhau, không có ai chứng kiến việc bà D đánh bà nhưng khi đó ngoài bà D ra không còn ai có mặt và chỉ có bà D đánh gây thương tích cho bà thì bà mới phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên. Nay bà vẫn giữ quan điểm yêu cầu Toà án giải quyết buộc bà D phải bồi thường cho bà số tiền 7.942.000 đồng, bao gồm tiền khám, điều trị, tiền mua thuốc theo hoá đơn. Ngoài ra, bà không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

- Người làm chứng anh Nguyễn Thanh T trình bày: Khoảng hơn 13 giờ chiều ngày 29/5/2014 anh đang ngủ trên gác thì anh nghe thấy tiếng âm ỉ ở ngoài cổng nhà anh, anh chạy từ gác hai xuống, ra đến cổng thì nhìn thấy bà H đã nằm ngất ở trước cổng nhà anh rồi, giữa bà H và bà D không còn đánh nhau nữa. Khi đó có mặt bà Lương Thị D, con trai bà D là anh Nguyễn Đình Q, bà H, anh và anh Nguyễn Văn N cũng vừa đi đến đó. Bà D đang đi ra lấy xe đạp để đi về, khoảng cách giữa bà D và bà H lúc đó khoảng 03 - 04m. Anh không trực tiếp chứng kiến việc bà D đánh gây thương tích cho bà H nhưng thời điểm đó chỉ có bà D đánh thì bà H mới bị thương tích nằm ngất ở đó. Anh đề nghị Toà án căn cứ pháp luật xem xét, giải quyết bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà H.

Đại diện VKSND khu vực 1 - Hưng Yên phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bị đơn bà D.

- Về đường lối giải quyết: Khoản 6 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, 92, 93, 94, khoản 1 Điều 95, Điều 108 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 604 của Bộ luật dân sự năm 2005; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án;. Đề nghị HĐXX giải quyết theo hướng: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trịnh Thị H về việc yêu cầu bà Lương Thị D bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm. Nguyên đơn bà H không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền, xác định quan hệ pháp luật và thủ tục tố tụng giải quyết vụ án:

- Về thẩm quyền và xác định quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn bà Trịnh Thị H trình bày, khoảng 14 giờ ngày 29/5/2014, bị bà Lương Thị D đánh gây thương tích cho bà, bà phải đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên điều trị. Bà H khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết buộc bà D phải bồi thường số tiền 7.942.000 đồng, bao gồm tiền khám, điều trị, tiền mua thuốc theo hoá đơn cho bà H. Căn cứ khoản 6 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu khởi kiện của bà H được xác định quan hệ tranh chấp là “*Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khoẻ bị xâm phạm*”. Bị đơn bà Lương Thị D có hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: thôn P, xã T, tỉnh Hưng Yên. Toà án nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về thủ tục tố tụng: Bị đơn vắng mặt tại phiên toà lần thứ hai không có lý do chính đáng. Căn cứ Điều 227, khoản 1 và 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. HĐXX tiến hành xét xử theo thủ tục chung vắng mặt bị đơn bà D.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện và tài liệu, chứng cứ chứng minh:

Nguyên đơn bà H cho rằng, khoảng 14 giờ ngày 29/5/2014, bị đơn bà D đi qua cổng nhà bà, gọi bà và bố bà ra chửi, bà ra hỏi lý do thì bị bà D cạy có sức khoẻ chủ động dùng tay đánh vào mặt, vào đầu và xé rách áo của bà, hai bên vật lộn, bà chống cự lại không nổi rồi ngã xuống, bà D xông vào đánh vào mặt, tay túm tóc đập đầu bà xuống nền bê tông làm bà bất tỉnh rồi bỏ đi. Do bị bà D đánh gây thương tích nên bà phải đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên. Nay bà đề nghị Toà án xem xét, giải quyết buộc bà D phải bồi thường thương tích, viện phí cho bà, tổng số tiền phải bồi thường là 7.942.000 đồng, bao gồm tiền khám, điều trị, tiền mua thuốc theo hoá đơn.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được tranh tụng công khai tại phiên toà, HĐXX xét thấy:

2.1. Đối với việc bà H trình bày, bà D vô cớ đến nhà gọi bà và bố bà ra chửi, dẫn đến hai bên xảy ra việc giằng co nhau, bà D xé rách tay áo của bà H. HĐXX xét thấy:

Do mâu thuẫn từ trước về vấn đề đất đai giữa bà H với bà D và trưa ngày 29/5/2014, bị đơn bà D cho rằng khi đi cân bán vải ăn quả tại nhà anh Nguyễn Văn Lở thôn P, xã T, tỉnh Hưng Yên, nguyên đơn bà H đã mở sọt vải ăn quả của bà D ra xem, đã phải vĩa của bà H, bà D không bán được vải nên khoảng hơn 13 giờ ngày 29/5/2014, bà D đã đến cổng nhà bà H chửi bà H và bố bà H, hai bên xảy ra việc giằng co nhau, bà D xé rách tay áo của bà H. Quá trình làm việc tại cơ quan Công an và tại Toà án, cả bà H và bà D đều trình bày và thừa nhận, có việc bà D chửi, lăng mạ, xúc phạm bà H, hai bên xảy ra giằng co nhau, bà D xé rách tay áo của bà H, việc các bên đương sự đều thừa nhận sự kiện xảy ra nêu trên nên không cần phải chứng minh. Nên ngày 08/9/2014, Công an xã M(nay là xã T) đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Bà D bằng hình thức phạt tiền do đã có cử chỉ, lời nói xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm của bà H. Tuy nhiên, bà H không yêu cầu Toà án xem xét, giải quyết về bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm bị xâm phạm; không yêu

cầu bồi thường thiệt hại về chiếc áo bị bà D xé rách nên HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết.

2.2. Đối với việc bà H trình bày, bị bà D cậy có sức khỏe chủ động dùng tay đánh vào mặt, vào đầu và xé rách áo của bà, hai bên vật lộn, bà chống cự lại không nổi rồi ngã xuống, bà D xông vào đánh vào mặt, tay túm tóc đập đầu bà xuống nền bê tông làm bà bất tỉnh rồi bỏ đi, gây thương tích cho bà. Bà phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên. HĐXX xét thấy:

+ Việc bà H cho rằng, bà bị bà D dùng tay đánh vào mặt, vào đầu, hai bên vật lộn, bà chống cự lại không nổi rồi ngã xuống, bà D xông vào đánh vào mặt, tay túm tóc đập đầu bà xuống nền bê tông làm bà bất tỉnh rồi bỏ đi, gây thương tích cho bà, đây chỉ là lời khai từ phía nguyên đơn bà H; còn bị đơn bà D trong suốt quá trình, từ giai đoạn cơ quan Công an giải quyết đơn cho đến giai đoạn Tòa án tiến hành tố tụng đều không thừa nhận hành vi đánh gây thương tích cho bà H mà chỉ thừa nhận có việc hai bên giằng co nhau nhưng không gây thương tích gì cho bà H. Bà H cũng không có bất kỳ tài liệu, chứng cứ gì chứng minh bị bà D đánh gây thương tích cho bà. Bản thân bà H cũng trình bày, tại thời điểm xảy ra việc bà D đánh, không có ai có mặt chứng kiến ngoài bà D và bà H với nhau. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình có báo Công an xã và chính quyền địa phương đến nhưng không lập biên bản về sự việc xảy ra; không thu thập được hình ảnh, bản ghi âm, ghi hình việc bà D đánh bà nên không thể cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh việc bà D đánh bà cho Tòa án được.

Ngày 10/6/2014, bà H có gửi đơn đến Công an xã M(nay là xã T), ngày 08/9/2014 Công an xã đã mời bà H và bà D đến để giải quyết và lập biên bản làm việc (BL 73). Tại buổi làm việc, Công an xã đã kết luận, *“quá trình điều tra cho thấy, đơn đề nghị của bà H là không có cơ sở pháp lý về việc bà D túm tóc, đập đầu bà H xuống đường”*. Do bà H không chứng minh được có việc bà D đánh gây thương tích nên Công an xã M không xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau giữa bà H và bà D mà chỉ xử phạt hành chính đối với bà D *“do đã có cử chỉ, lời nói xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm của bà H”*.

Ngày 20/9/2014, bà H tiếp tục có đơn gửi Công an huyện P, ngày 16/10/2014 Công an huyện P đưa bà H đi giám định ở Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên, kết luận giám định tỷ lệ % thương tích của bà H tại thời điểm giám định là 0% nên đến ngày 14/11/2014 Công an huyện P đã ra Thông báo trả lời đơn của bà H không đủ dấu hiệu khởi tố vụ án hình sự.

Quá trình Tòa án tiến hành tố tụng, bà H đề nghị Tòa án tiến hành lấy lời khai của một số người làm chứng: Anh Nguyễn Văn N, bà Nguyễn Thị S, anh Trịnh Văn Q1, anh Trịnh Văn C đều trình bày, không trực tiếp chứng kiến việc bà H và bà D đánh nhau.

+ Việc bà H trình bày, bị bà D đánh phải đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên. HĐXX xét xét thấy: Việc bà H nhập viện đa khoa tỉnh Hưng Yên vào hồi 20 giờ ngày 29/5/2014 là có thật. Tuy nhiên, xem xét bệnh án do bệnh viện đa khoa cung cấp thì thấy rằng: Tại phiếu khám bệnh vào viện ngày 29/5/2014 có ghi lý do bà H vào viện là do đau đầu; quá trình bệnh viện khám và hỏi thì được bệnh nhân hoặc người nhà bệnh nhân trình bày: khoảng 14 giờ cùng ngày bệnh nhân bị

ngã tại nhà đập đầu xuống nền cứng; khám xét toàn thân, ghi nhận bà H không bị thương tích ở đâu trên cơ thể; kết quả chụp CTscanner hộp sọ ngày 29/5/2014 và ngày 02/6/2014, kết luận: không thấy hình ảnh bất thường nội sọ trên phim chụp CTscanner. Như vậy, căn cứ vào bệnh án thì việc bà H đi bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên điều trị là do ngã tại nhà đập đầu xuống nền cứng chứ không phải do bị ai đánh (nếu do bị đánh thì tại sao khi bệnh viện hỏi không khai báo là do bị đánh mà lại khai báo do ngã tại nhà); kết quả khám xét toàn thân, chụp CTscanner hộp sọ, siêu âm ổ bụng đều không thể hiện bà H bị thương tích, tổn thương cơ thể. Các loại thuốc trong các hoá đơn mua thuốc do Bệnh viện đa khoa Hưng Yên kê mà bà H cung cấp cho Tòa án, theo kết luận của Hội đồng y khoa chỉ có tác dụng điều trị và hỗ trợ bệnh lý thần kinh chứ không phải dùng để điều trị thương tích, tổn thương cơ thể. Do đó, việc bà H trình bày, bị bà D đánh gây thương tích phải đi bệnh viện điều trị là không có cơ sở.

Tại khoản 1 Điều 604 của Bộ luật dân sự năm 2005, căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại *“Người nào do lỗi cố ý hoặc lỗi vô ý xâm phạm tính mạng, sức khoẻ, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của cá nhân, ... mà gây thiệt hại thì phải bồi thường.”*

Theo quy định trên thì, trong suốt quá trình tham gia tố tụng, bà H không cung cấp được bất kỳ tài liệu, chứng cứ nào chứng minh có việc bà D có hành vi trái pháp luật, đánh đập gây thương tích, tổn hại sức khoẻ cho bà H; không chứng minh được có thiệt hại về sức khoẻ do hành vi trái pháp luật của bà D gây lên (bệnh án không thể hiện bà H bị đánh thương tích, tổn thương cơ thể); không chứng minh được có mối quan hệ nhân quả giữa hành vi trái pháp luật và thiệt hại thực tế xảy ra và việc bà H nhập viện không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh do lỗi của bà D gây ra (bà H nhập viện do ngã tại nhà chứ không phải do bị đánh đập).

Tại Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định về nghĩa vụ chứng minh:

“Đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp”

“Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc.”

Từ những phân tích nêu trên, việc bà H khởi kiện bà D yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà D bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của bà là có căn cứ và hợp pháp nên yêu cầu khởi kiện của bà H không có cơ sở để được chấp nhận.

[3] Về án phí: Nguyên đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 6 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, 92, 93, 94, khoản 1 Điều 95, khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 604 của Bộ luật dân sự năm 2005; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trịnh Thị H về việc yêu cầu bị đơn bà Lương Thị D bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền 7.942.000 đồng (*bảy triệu chín trăm bốn mươi hai nghìn đồng*).

2. Về án phí: Bà Trịnh Thị H được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đối với các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 1 - Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Bùi Mạnh Quyền